

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST  
Ngày: 29/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Ngọc Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Mai Thị My.
2. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn P**, sinh năm: 1988, tại tỉnh: Cao Bằng;

Nơi cư trú: Buôn T, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Triệu Văn N, sinh năm: 1968; Con bà Triệu Thị M, sinh năm: 1968; Vợ: H' P Ksor: sinh năm: 1990; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2021, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn 4, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn 3, xã R, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Triệu Văn Phúc là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, vào khoảng 07 giờ ngày 09/8/2021, P điều khiển xe mô tô biển số 47D1 - 175.49 đi từ nhà ở Buôn T, xã R, huyện E đến khu vực cầu B ở xã W tìm người mua ma túy. Hoàng Văn C (là người nghiện ma túy và có quen biết với P trước đó) đi xe thồ của ông Nguyễn Ngọc T từ Km 92, xã E vào xã M thì C mượn điện thoại của ông T gọi cho P và hỏi P có ma túy thì bán cho C 400.000 đồng. P đồng ý và hẹn đến chòi rẫy của Phúc ở thôn 1, xã M. Sau khi nghe điện thoại của C, P tiếp tục đi đến khu vực cầu B, xã W gặp một người đàn ông tên N (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Người đàn ông này đồng ý bán ma túy cho P, sau khi nhận 500.000 đồng của P, người đàn ông này đưa cho P 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất rắn màu trắng, P biết rõ đó là ma túy. Nhận được ma túy, P điều khiển xe mô tô mang theo gói ma túy về nhà rẫy của mình ở thôn 1, xã M, tại đây P lấy gói ma túy chia thành 02 gói nhỏ rồi gói bằng giấy bạc màu vàng cất giấu trong người. Khoảng 09 giờ cùng ngày, C đến chòi rẫy của P, ông T đứng ở ngoài đợi còn C đi vào gặp P rồi đưa cho P 400.000 đồng, nhận tiền của C, P đưa cho C 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy của P, C lấy một ít ra sử dụng, còn lại cất giấu trong người rồi tiếp tục đi xe thồ của ông T đi về. Trên đường về thì C gặp tổ công tác của Công an xã M kiểm tra đã thu giữ trong túi áo phía trước bên phải của C 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa ma túy. Công an xã M tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với C, thu giữ và niêm phong gói ma túy. Đối với Triệu Văn P, sau khi bán ma túy cho C, P điều khiển xe mô tô đi về Buôn T, xã R thì gặp lực lượng Công an xã M, Công an xã M đã đưa P về trụ sở để làm việc, tại cơ quan Công an, C và Triệu Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán chất ma túy với nhau, P đã tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cất giấu trong người cho Công an xã M, Công an xã M đã tiến hành niêm phong gói ma túy của P để xử lý theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 848/GĐMT-PC09 ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì M1: Là gói ma túy thu giữ của Hoàng Văn C, chất rắn bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0181 gam, loại: Heroine;

- Phong bì M2: Là gói ma túy thu giữ của Triệu Văn P, chất rắn bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0274 gam, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKS, ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố Triệu Văn P về tội "*Mua bán phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/8/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng là số tiền mà Triệu Văn P bán ma túy cho Hoàng Văn C; 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 xe mô tô biển số 47D1 - 175.49 là công cụ, phương tiện của P dùng để phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy phong bì M1 có chứa 0,0082 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; phong bì M2 có chứa 0,0176 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 09/8/2021, tại khu vực thôn 1, xã M, huyện E. Triệu Văn P đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Hoàng Văn C. Tang vật thu giữ là 0,0181 gam ma túy, loại: Heroine. Hành vi của Triệu Văn P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được chất ma túy là loại dược liệu đặc biệt, do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi tổ chức và cá nhân tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, nhằm mục đích thu lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy, loại: Heroine khối lượng 0,0181 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây tổn hại đến sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không biết chữ và là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn C là người đã mua ma túy của Triệu Văn P để sử dụng, C không có mục đích bán lại cho người khác, số lượng ma túy còn lại thu giữ trên người của C không đủ định lượng để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đề nghị cơ quan có thẩm quyền của huyện C, tỉnh Gia Lai xử lý hành chính đối với Chuyên là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy bán cho Triệu Văn P, không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng là số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Hoàng Văn C;

Đối với 01 xe mô tô biển số 47D1 - 175.49, nhãn hiệu HONDA; tên chủ xe là bà H'D Ksor, sinh năm 1968; Quá trình điều tra bà H'D Ksor xác nhận đã chuyển nhượng chiếc xe trên cho Triệu Văn P và 01 điện thoại di động hiệu OPPO. Đây là công cụ, phương tiện của Phúc dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy phong bì M1 có chứa 0,0082 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; phong bì M2 có chứa 0,0176 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Triệu Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/8/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 xe mô tô biển số 47D1 - 175.49, giấy đăng ký xe số 014074, tên chủ xe là bà H'D Ksor, sinh năm 1968.

- Tịch thu tiêu hủy phong bì M1 có chứa 0,0082 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; phong bì M2 có chứa 0,0176 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định.

Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Triệu Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Lưu Thị Ngọc Thủy**